

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI LĂNG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 10/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Quang
- Ông Nguyễn Minh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 08/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 29/11/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H, sinh ngày 10/01/1994 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đ, sinh năm 1951 và bà Lê Thị H, sinh năm 1955; vợ là Nguyễn Thị Mai D (đã ly hôn năm 2019); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/02/2021, bị công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo Quyết định số 14/QĐ-XPHC. Bị cáo đã nộp phạt xong ngày 24/8/2021.

Nhân thân: Ngày 28/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án, về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 16/2015/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Ngày 24/3/2016, bị công an thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC vì đã có hành vi đánh nhau. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

+ Ông Nguyễn H1, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn P, xã A, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phan Minh T; sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu phố C, phường D, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Bà Lê Thị H; sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn V; sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố C, phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 21/8/2021, Nguyễn Phi H phát hiện nhà ông Nguyễn H1 không đóng cửa hông phía dưới nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H lén lút đi bộ vào thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 74F1-250.51 (của ông Nguyễn H1) dựng ở nhà dưới. H tiếp tục đi lên nhà trên để tìm tài sản thấy có 01 điện thoại hiệu Iphone 11 (của chị Nguyễn Thị Minh A - con ông H1) đang sạc pin để trên bàn, nên lấy điện thoại này bỏ vào túi quần, rồi tiếp tục lấy 01 chìa khóa xe mô tô ở trên tủ ti vi rồi đi xuống nhà dưới mở khóa xe mô tô rồi dắt xe ra khỏi nhà và điều khiển xe đến khu vực rừng tràm thuộc thôn Phú Hưng, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị. Sau đó, H mở cốp xe lấy một số giấy tờ tùy thân mang tên Nguyễn Thị Minh A; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 74F1-250.51 mang tên Nguyễn H1 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe mô tô biển kiểm soát 74F1-250.51 mang tên Nguyễn H1, rồi giấu xe ở rừng tràm và đi bộ về nhà mình ở thôn T, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Khi về nhà, H đi xuống khu vực trại nuôi lợn gần nhà giấu những giấy tờ trộm được và nằm nghỉ tại đây.

Khoảng 05 giờ cùng ngày, sau khi phát hiện tài sản đã bị mất, chị Nguyễn Thị Minh A đã dùng điện thoại của bố mình là ông Nguyễn H1 để gọi vào điện thoại của mình đã bị H lấy trộm. Khi thấy chuông điện thoại reo và người gọi là “Ba” thì H bấm từ chối nhận cuộc gọi, tắt nguồn Iphone, tháo thẻ sim và lắp vào máy điện thoại Nokia (điện thoại này là của mẹ H) rồi nhắn tin cho số điện thoại vừa gọi, yêu cầu cung cấp mật khẩu Icloud điện thoại Iphone 11 và 3.000.000 đồng để chuộc lại xe mô tô Honda Airblade, nhưng chị A không đồng ý.

Khoảng 08 giờ ngày 21/8/2021, H tìm người bẻ khóa Iphone nhưng không được, nên đã bán điện thoại này cho 01 người (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực cầu Trắng, thị xã Quảng Trị với giá 300.000 đồng.

Sau khi bán điện thoại xong, H đi chơi game và dò hỏi 01 người lạ mặt trong tiệm game, biết được Phan Minh T ở đường Võ Thị Sáu, thị xã Quảng Trị có cầm xe mô tô. H quay lại địa điểm đã giấu xe, điều khiển đến nhà Phan Minh T tại khu phố C, phường D, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị để cầm xe mô tô với giá 10.000.000 đồng. Anh T đồng ý và yêu cầu H viết giấy mượn tiền 10.000.000 đồng, khi viết H lấy tên giả là Nguyễn Văn Q. Trước khi cầm xe H nói dối đây là xe của bố mình. Sau khi lấy được tiền H đã chuộc lại điện thoại của mình hiệu Realme đã cầm trước đó với số tiền 1.600.000 đồng, số tiền còn lại Học đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 23/8/2021, sau quá trình rà soát các đối tượng nghi vấn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Lăng đã phối hợp với Công an xã Hải Lệ mời Nguyễn Phi H làm việc, qua đấu tranh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thu giữ trên người Học 01 thẻ sim điện thoại 0935463815 của chị Nguyễn Thị Minh A. Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Phi H, thu giữ được những giấy tờ gồm: 01 căn cước công dân của Nguyễn Thị Minh A, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Minh A; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe mô tô biển kiểm soát 74F1-25051 mang tên Nguyễn H1.

Bản kết luận định giá số 25/KLĐG-HĐĐGTS ngày 27/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hải Lăng, kết luận: Xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74F1-250.51 trị giá 32.500.000 đồng; điện thoại Iphone 11 trị giá 12.600.000 đồng, tổng cộng các tài sản trên trị giá là 45.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HL ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 28 đến 32 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/8/2021. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Minh A số tiền 12.600.000 đồng, bồi thường cho anh Phan Minh T số tiền 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, bên trong lắp sim số thuê bao 0347378344 cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào rạng sáng ngày 21/8/2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Phi H đã có hành vi đột nhập vào nhà của ông Nguyễn H1, lén lút lấy trộm tài sản là 01 chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74F1-250.51 của ông Nguyễn H1 trị giá 32.500.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 11 của chị Nguyễn Thị Minh A trị giá 12.600.000 đồng, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 45.100.000 đồng. Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Phi H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo có nhân thân xấu. Về tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC ngày 21/02/2021 của Công an huyện Đakrông. Về nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo bản án số 16/2015/HSST ngày 28/9/2015 và đã chấp hành xong bản án. Ngày 21/01/2016, có hành vi đánh nhau, bị công an thị xã Quảng Trị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 24/3/2016 và chấp hành xong quyết định xử phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ, cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Tại phiên tòa, các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm. Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo việc thi hành án.

[4] Đối với hành vi của anh Phan Minh T nhận cầm cố chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74F1-250.51, anh T không biết đây là tài sản trộm cắp nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Minh A yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại Iphone 11 đã mất trộm là 12.600.000 đồng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Minh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường 10.000.000 đồng tiền cầm cố chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74F1-

250.51. Bị cáo chưa bồi thường, vì vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị A và anh T.

[6] Về vật chứng: Các giấy tờ gồm 01 căn cước công dân, 01 giấy CMND, 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Minh A, 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy biển kiểm soát 74F1-250.51, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của xe mô tô mang tên Nguyễn H1 và chiếc xe mô tô Honda Airblade, biển kiểm soát 74F1-250.51 thu giữ trong quá trình điều tra đã được trả lại cho chủ sở hữu. Hiện còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, bên trong lắp sim số thuê bao 0347378344. Chiếc điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 28 (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Minh A số tiền 12.600.000 đồng (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng) và bồi thường cho anh Phan Minh T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phi H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme, vỏ màu xám, số Imei 1: 863373051816251, số Imei 2: 863373051816244, bên trong lắp sim số thuê bao 0347378344, máy đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang có tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hải Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2021).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.130.000 đồng (một triệu một trăm ba mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Bùi Diệu Lương